

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ Y TẾ - BỘ TÀI CHÍNH

BỘ Y TẾ - BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2014/TTLT-BYT-BTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2014

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Quy định nội dung, nhiệm vụ chi y tế dự phòng

Căn cứ Nghị quyết số 18/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật xã hội hóa để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật xã hội hóa để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân;

Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch quy định nội dung, nhiệm vụ chi y tế dự phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Thông tư này quy định nội dung, nhiệm vụ chi y tế dự phòng từ nguồn ngân sách nhà nước chi sự nghiệp y tế, làm căn cứ để các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân tỉnh) xây dựng, phân bổ hoặc trình cấp có thẩm quyền phân bổ ngân sách chi sự nghiệp y tế dành cho y tế dự phòng;

b) Thông tư này không điều chỉnh đối với các nguồn kinh phí sau:

- Nguồn vốn chi đầu tư phát triển;

- Nguồn ngân sách chi sự nghiệp y tế cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và các nguồn ngân sách sự nghiệp khác của cơ sở y tế dự phòng và cơ quan, đơn vị có thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng;

- Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

Việc lập, phân bổ, chấp hành và quyết toán đối với các nguồn kinh phí nêu tại điểm b, Khoản 1, Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng là các cơ sở y tế dự phòng; cơ quan, đơn vị có thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng quy định tại Điều 2 Thông tư này.

Điều 2. Cơ sở y tế dự phòng và cơ quan, đơn vị có thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng

1. Cơ sở y tế dự phòng và cơ quan, đơn vị có thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng là cơ sở y tế thực hiện một hoặc nhiều nhiệm vụ sau đây:

a) Nghiên cứu, đào tạo và thực hiện chỉ đạo tuyến về dịch tễ học, vi sinh y học, miễn dịch học và sinh học phân tử;

b) Phòng, chống bệnh truyền nhiễm;

c) Phòng, chống bệnh xã hội;

d) Phòng, chống các bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng;

đ) Quản lý sức khỏe trường học, dinh dưỡng cộng đồng, y học lao động và vệ sinh môi trường;

e) Kiểm nghiệm, kiểm định vắc xin, sinh phẩm y tế và thực phẩm.

2. Danh mục các cơ sở y tế dự phòng và cơ quan, đơn vị có thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này và chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị để xem xét, quyết định các cơ sở y tế dự phòng và cơ quan, đơn vị có thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 3. Nội dung, nhiệm vụ chi thường xuyên về y tế dự phòng

Các khoản chi hoạt động thường xuyên do ngân sách nhà nước bảo đảm sau đây của cơ sở y tế dự phòng và cơ quan, đơn vị có thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng được tính là nội dung, nhiệm vụ chi y tế dự phòng.

1. Chi tiền lương, tiền công, phụ cấp lương và các khoản đóng góp theo chế độ (sau đây viết tắt là chi cho con người).

a) Đối với các cơ sở y tế dự phòng: tiền lương theo ngạch bậc và mức lương cơ sở do Nhà nước quy định; tiền lương theo hợp đồng lao động; các khoản phụ cấp theo quy định; các khoản đóng góp theo chế độ, bao gồm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn đối với người lao động trên cơ sở số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo pháp luật về công chức, viên chức;

b) Đối với các cơ quan, đơn vị có thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng: khoản chi cho con người theo quy định tại điểm a Khoản này được tính cho số lượng người làm việc thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng do thủ trưởng đơn vị quyết định trong phạm vi số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt (không bao gồm số lượng người làm việc thực hiện nhiệm vụ quản lý; khám bệnh, chữa bệnh và các nhiệm vụ khác).

Ví dụ: đối với các Trung tâm y tế huyện nơi chưa tách riêng bệnh viện, số lượng người làm nhiệm vụ y tế dự phòng được tính trên cơ sở số lượng người làm việc của Đội hoặc Khoa y tế dự phòng; của Đội hoặc Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và các khoa, phòng, bộ phận khác làm nhiệm vụ y tế dự phòng theo cơ cấu tổ chức được cấp có thẩm quyền quyết định.

c) Khoản chi cho con người được điều chỉnh trong trường hợp đơn vị được cấp có thẩm quyền điều chỉnh số lượng người làm việc; Nhà nước điều chỉnh chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định.

2. Chi vận hành và hành chính bảo đảm hoạt động thường xuyên

a) Chi phúc lợi tập thể theo chế độ quy định; tiền thưởng theo quy định của Luật thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật; các khoản thanh toán khác cho cá nhân theo chế độ hiện hành;

b) Chi vận hành và bảo đảm hoạt động thường xuyên của cơ sở y tế dự phòng như: Chi thanh toán dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; hội nghị, tập huấn; công tác phí; đoàn ra, đoàn vào; chi phí thuê mướn; vệ sinh môi trường, xử lý chất thải y tế, chất thải sinh hoạt;

c) Chi sửa chữa, kiểm định, kiểm chuẩn các trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng;

d) Chi trang bị mới hoặc thay thế trang thiết bị văn phòng cho công chức, viên chức theo danh mục và tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 170/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị và phương tiện làm việc của cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước;

đ) Chi thường xuyên khác để bảo đảm hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định hiện hành của Nhà nước như: chi bảo hiểm tài sản và phương tiện, chi tiếp khách, chi hỗ trợ công tác đảng và các khoản chi khác theo chế độ, theo mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Chi thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của cơ sở y tế dự phòng, của cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng.

a) Chi cho các hoạt động phòng, chống dịch, bệnh thường xuyên, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm trong phạm vi địa bàn đơn vị được giao phụ trách, gồm:

- Chi cho các hoạt động phục vụ công tác giám sát: giám sát thường xuyên; giám sát trọng điểm; giám sát các trường hợp mắc bệnh, bị nghi ngờ mắc bệnh và mang mầm bệnh truyền nhiễm, tác nhân gây bệnh, trung gian truyền bệnh; giám

sát nguy cơ dịch bệnh; giám sát các bệnh không lây nhiễm và yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm;

- Chi cho các hoạt động phục vụ công tác điều tra, xác minh tác nhân gây dịch, xác minh ổ dịch, bao gồm cả chi phụ cấp chống dịch theo quy định tại điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 3 của Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch (sau đây viết tắt là Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg); tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình dịch, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm;

- Chi thực hiện các biện pháp để phòng, chống dịch, xử lý ổ dịch, xử lý môi trường để cắt đứt các nguồn lây tại khu vực nơi có bệnh nhân hoặc ổ dịch truyền nhiễm;

- Chi mua trang thiết bị, sửa chữa các trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống bệnh không lây nhiễm và bệnh tật học đường;

- Chi mua và tiêm vắc xin, sinh phẩm y tế cho các đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 28 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm;

- Chi bảo đảm các biện pháp bảo vệ cá nhân cho các đối tượng theo quy định tại Khoản 1, Điều 51 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm;

- Chi mua vật tư, hóa chất, sinh phẩm y tế để xét nghiệm hoặc thuê xét nghiệm các mẫu bệnh phẩm phục vụ công tác giám sát, phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm;

b) Chi cho công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về: phòng, chống dịch, bệnh; nước sạch, vệ sinh môi trường; dinh dưỡng cộng đồng; an toàn vệ sinh thực phẩm; sức khỏe môi trường; sức khỏe trường học; phòng, chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích, bệnh không lây nhiễm để nâng cao ý thức, nhận thức thay đổi hành vi của người dân về các biện pháp phòng, chống dịch, bệnh, tự bảo vệ và nâng cao sức khỏe, gồm:

- Viết, biên soạn, in ấn tài liệu truyền thông, phim, ảnh, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng; pa nô, áp phích phù hợp với từng mục tiêu tuyên truyền;

- Truyền thông trực tiếp thông qua các cuộc mít tinh, diễu hành, các buổi nói chuyện đến người dân, đến đối tượng có nguy cơ lây nhiễm, đối tượng có nguy cơ mắc bệnh không lây nhiễm, mắc dịch, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và bệnh tật học đường;

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu theo các lĩnh vực chuyên môn y tế dự phòng.

c) Chi chỉ đạo tuyên về: y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe sinh sản, an toàn vệ sinh thực phẩm; chuyển giao kỹ thuật để nâng cao năng lực chuyên môn cho tuyến dưới; chuẩn hóa các phòng xét nghiệm theo tiêu chuẩn do Bộ Y tế ban hành; hỗ trợ đơn vị tuyến dưới thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và bệnh tật học đường;

d) Chi đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn kỹ thuật, tập huấn thường xuyên, đột xuất để nâng cao năng lực chuyên môn, cập nhật các kiến thức về lĩnh vực y tế dự phòng cho cán bộ y tế dự phòng theo chuyên khoa và các cán bộ khác;

đ) Chi các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở gắn với nhiệm vụ y tế dự phòng được giao;

e) Chi các hoạt động kiểm tra, giám sát về: vệ sinh an toàn thực phẩm; chất lượng nước sạch, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm; môi trường y tế; điều kiện vệ sinh trường học; các biện pháp xử lý chất thải gây ô nhiễm môi trường và gây hại cho sức khỏe người dân như chất thải bệnh viện; hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

g) Chi thực hiện hoạt động kiểm dịch y tế biên giới tại các cửa khẩu; thông tin, báo cáo tình hình bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm trên thế giới để chủ động các biện pháp phòng, chống;

h) Chi hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện:

- Phong trào vệ sinh yêu nước, nâng cao sức khỏe nhân dân;
- Chiến lược dinh dưỡng quốc gia;
- Các biện pháp phòng, chống bệnh tật, bệnh dịch tại cộng đồng, các cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật;
- Các hoạt động phòng, chống bệnh nghề nghiệp;
- Các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân tại cộng đồng;

i) Chi phí cho việc bảo quản, lưu giữ, sử dụng, nghiên cứu, trao đổi và tiêu hủy mẫu bệnh phẩm liên quan đến các tác nhân gây bệnh;

k) Chi hoạt động của Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá tai biến trong quá trình sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế;

l) Chi xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật; quy trình kỹ thuật, chuyên môn y tế dự phòng để trình cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định;

m) Chi mua mẫu, vận chuyển mẫu, xét nghiệm phục vụ công tác kiểm tra, kiểm nghiệm vệ sinh an toàn thực phẩm;

n) Chi mua bổ sung, thay thế dụng cụ, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn:

- Đối với các cơ sở y tế dự phòng: danh mục và số lượng trang thiết bị, dụng cụ quy định tại Quyết định số 4696/QĐ-BYT ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Bộ Y tế ban hành Chuẩn quốc gia về trung tâm y tế dự phòng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các văn bản quy định khác của Bộ Y tế;

Trường hợp cơ sở y tế có thực hiện nhiệm vụ tiêm chủng: Danh mục trang thiết bị sử dụng, bảo quản vắc xin và sinh phẩm y tế theo quy định tại Quyết định số 23/2008/QĐ-BYT ngày 07 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy định về sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế trong dự phòng và điều trị;

- Đối với các đơn vị có thực hiện nhiệm vụ xét nghiệm vi sinh vật có nguy cơ gây bệnh truyền nhiễm cho người: danh mục trang thiết bị, dụng cụ quy định tại Nghị định số 92/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định